

Bản án số: 03/2024/HS-ST
Ngày 03/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc Hoàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đinh Minh Tăng;
- Ông Trương Ngọc Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Bá Thi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn T, sinh ngày 20/7/1997, tại huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh M (đã chết) và bà Cao Th; anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; chưa có vợ, con.

Tiền án:

- Ngày 09/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 27/4/2018;

- Ngày 29/10/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa xử phạt 30 tháng tù về các tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 26/01/2022.

Tiền sự: chưa;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 01/10/2023 đến ngày 10/10/2023 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

2. Đinh Thành L1, sinh ngày 20/7/1989, tại huyện M, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh A và bà Đinh G; anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; chưa có vợ con.

Tiền án: ngày 09/11/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa xử phạt 12 tháng tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 13/8/2022;

Tiền sự: chưa;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 01/10/2023 đến ngày 10/10/2023 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

3. Nguyễn Thanh L, sinh ngày 12/02/1992, tại huyện H, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn 1, xã N, huyện H, tỉnh Quảng Bình; nơi ở trước khi phạm tội: bản Cà Xen, xã N, huyện H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ng (đã chết) và bà Phạm Thị N2; anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; chưa có vợ con.

Tiền án:

- Ngày 26/01/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa xử phạt 15 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*”;

- Ngày 24/3/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”. Tổng hợp với hình phạt 15 tháng tù bị xét xử vào ngày 26/01/2016, hình phạt phải chấp hành là 30 tháng tù, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 30/01/2018;

- Ngày 19/6/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa xử phạt 24 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 04/4/2020;

- Ngày 19/5/2021, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 26 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/01/2023.

Tiền sự: chưa;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 01/10/2023 đến ngày 10/10/2023 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Ngô Hữu U, sinh ngày 03/10/1968; nơi cư trú: thôn 3 Thanh Lạng, xã A, huyện C, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 00 phút ngày 01/10/2023, Công an xã Hóa Hợp, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình phối hợp với Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an huyện Minh Hóa tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh, trật tự tại địa phận xã Hóa Hợp, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình thì phát hiện và bắt quả tang Đinh Văn T, Nguyễn Thanh L và Đinh Thành L1 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ở hông trái bên trong quần lót của Đinh Thành L1 đang mặc. Thu giữ 01 gói giấy màu vàng – trắng, bên trong có chất dạng bột màu trắng tại hông phía bên trái bên trong quần lót của Đinh Thành L1 đang mặc; thu giữ 01 bơm kim tiêm màu trắng, loại 03ml/cc trong túi quần phía trước bên phải của Đinh Văn T. Đinh Văn T, Nguyễn Thanh L và Đinh Thành L1 đều khai nhận chất dạng bột màu trắng là ma túy, loại Heroin do T và L cùng góp tiền đưa cho L1 đi mua của một người đàn ông lạ mặt (*không rõ họ, tên, địa chỉ*) về để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L1, T và L, niêm phong tang vật thu giữ.

- Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy màu vàng – trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, biển số 73D1-194.30; 01 bơm kim tiêm màu trắng, loại 03ml/cc.

Quá trình điều tra, xác minh, xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, biển số 73D1-194.30 là tài sản hợp pháp của ông Ngô Hữu Uyên. Vào ngày 30/9/2023, ông Uyên có cho bị cáo L mượn xe đi chơi, không biết L sử dụng xe vào mục đích đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa đã giao trả xe mô tô biển số 73D1-194.30 cho ông Ngô Hữu Uyên.

- Kết luận giám định số 961/KL-KTHS ngày 06/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình: Mẫu ký hiệu A gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,319 gam.

Ngày 10/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa khởi tố Đinh Văn T, Nguyễn Thanh L và Đinh Thành L1 để điều tra xử lý.

Tại Cáo trạng số 48/CT-VKSMH ngày 28/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa đã truy tố bị cáo Đinh Văn T và Nguyễn Thanh L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Đinh Thành L1 về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Đinh Văn T, Nguyễn Thanh L và Đinh Thành L1 lần lượt thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử xử phạt nhẹ.

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa truy tố các bị cáo Đinh Văn T và Nguyễn Thanh L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố bị cáo Đinh Thành L1 về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Pháp luật nghiêm cấm mọi hoạt động sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép ma túy dưới mọi hình thức. Heroine là chất ma túy. Nguyên nhân phạm tội do các bị cáo bị nghiện, xem thường pháp luật nên mua ma túy để sử dụng chung. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

Đối với bị cáo Đinh Văn T và Nguyễn Thanh L phạm tội với tình tiết định khung hình phạt là “*tái phạm nguy hiểm*” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 do bị cáo Tuấn đã bị kết án với tình tiết tăng nặng là “*tái phạm*”, chưa được xóa án tích mà còn phạm tội; bị cáo L đã bị kết án với tình tiết định khung hình phạt là “*tái phạm nguy hiểm*” chưa được xóa án tích mà còn phạm tội.

Đối với bị cáo Đinh Thành L1, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*tái phạm*” do đã bị kết án chưa được xóa án tích mà còn phạm tội.

Cho nên, đề nghị xử phạt nghiêm đối với các bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Cho nên, đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đinh Văn Tuấn từ 05 (*năm*) năm 06 (*sáu*) tháng đến 06 (*sáu*) năm tù;

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L từ 05 (*năm*) năm đến 05 (*năm*) năm 06 (*sáu*) tháng tù;

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đinh Thành L1 từ 18 (*mười tám*) tháng đến 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung, do bị cáo bị nghiện, thu nhập không ổn định nên đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định chứa trong 01 bì thư dán kín, trên ghi nội dung “961/KL-KTHS” được niêm phong bằng các chữ ký của ông Lưu Đức Bình, Hoàng Khắc Tuấn, Ngô Văn Minh, Trương Thế Anh và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình và 01 bơm kim tiêm màu trắng, loại 03ml/cc đã qua sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng và chứng cứ trong hồ sơ vụ án: trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Minh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Ngô Hữu Uyên vắng mặt không có lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử. Xét thấy, sự vắng mặt của ông Uyên không gây ảnh hưởng đến việc xét xử, giải quyết vụ án. Mặt khác, ông Ngô Hữu Uyên đã có lời khai trong quá trình điều tra, đã nhận lại xe mô tô biển số 73D1-194.30, không yêu cầu các bị cáo về trách nhiệm dân sự, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của ông Uyên tại phiên tòa. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo:

Các bị cáo Đinh Văn T, Nguyễn Thanh L và Đinh Thành L1 đều khai nhận: Vào ngày 30/9/2023, Lích có mượn xe mô tô biển số 73D1-194.30 của ông Ngô Hữu Uyên để đi chơi và được ông Uyên đồng ý cho mượn. Sau đó, L cho bị cáo T mượn xe mô tô biển số 73D1-194.30 để đi chơi. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 15 giờ ngày 01/10/2023, Đinh Văn T điều khiển xe mô tô, biển số 73D1-194.30 đến quán bi a có tên “Long Nhị” của anh Trương Đức Long tại thôn Lâm Hóa, xã Hóa Hợp, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình thì gặp L1 và nói đi mua ma túy về sử dụng thì L1 đồng ý. L1 đồng ý nhưng không có tiền nên T đưa cho L1 số tiền 280.000 đồng và T chở L1 về thị trấn Quy Đạt để tìm mua ma túy. Khi T và L1 đến địa phận tổ dân phố 8, thị trấn Quy Đạt, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình thì L1 đổi lái cho T. Khi đến đoạn đường gần quán Karaoke “Khánh Hương” thuộc tổ dân phố 1, thị trấn Quy Đạt, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình thì L1 và T gặp Nguyễn Thanh Lích. Do quen biết từ trước nên L1

dừng xe, T rủ L cùng góp tiền đi mua ma túy về sử dụng thì L đồng ý và đưa cho L1 số tiền 200.000 đồng. Rồi L1 tiếp tục chở T và L đến đoạn đường gần cầu Quy Đạt thì T và L xuống xe đứng chờ, còn L1 điều khiển xe mô tô biển số 73D1-194.30 đến khu vực nghĩa địa thuộc tổ dân phố 3, thị trấn Quy Đạt, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình gặp một người đàn ông lạ mặt, L1 hỏi mua ma túy và được người đàn ông đó bán cho L1 ma túy loại Heroine gói trong giấy màu vàng – trắng với giá 480.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, L1 cất giấu trong người rồi quay lại chở T và L đến khu vực vườn tràm thuộc địa phận thôn Tân Lý, xã Minh Hóa, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình cùng nhau sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng xong, số ma túy còn lại được L1 cất giấu trong bên trong quần lót phía bên hông trái và cả ba cùng chở nhau đi về đến thôn Tân Thuận, xã Hóa Hợp, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình thì bị lực lượng Công an kiểm tra thu giữ số lượng ma túy trên người của L1 và bơm kim tiêm màu trắng trên người của T.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo ở giai đoạn điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác gồm: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 01/10/2023 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa lập; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 01/10/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa lập; lời khai của ông Lê Mạnh Cường về việc chứng kiến việc lực lượng Công an kiểm tra và bắt quả tang các bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong gói giấy màu vàng – trắng bên trong có chất dạng bột màu trắng; lời khai của ông Ngô Hữu Uyên về việc vào ngày 30/9/2023 ông Uyên có cho L mượn xe mô tô biển số 73D1-194.30 để đi chơi như bị cáo trình bày.

Bên cạnh đó, lời khai của các bị cáo còn phù hợp với vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm: 01 gói giấy màu vàng – trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, biển số 73D1-194.30; 01 bơm kim tiêm màu trắng, loại 03ml/cc.

Theo Kết luận giám định số 961/KL-KTHS ngày 06/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình: Mẫu ký hiệu A gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,319 gam.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở xác định, các bị cáo Đinh Văn T, Nguyễn Thanh L và Đinh Thành L1 đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,319 gam.

Các bị cáo là người thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước nhưng vẫn cố ý thực hiện thông qua việc cất giấu ma túy và sự thừa nhận của các bị cáo tại phiên tòa.

Đối với bị cáo Đinh Văn T: bị cáo đang có 02 tiền án do bị Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa xử phạt 12 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*” vào ngày 09/8/2017, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 27/4/2018; bị Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa xử phạt 30 tháng tù về các tội “*Cố ý gây thương tích*” và

tội “*Trộm cắp tài sản*” vào ngày 29/10/2019, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 26/01/2022. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung hình phạt “*tái phạm nguy hiểm*” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo Nguyễn Thanh L: bản thân bị cáo có 04 tiền án do bị Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa xử phạt 15 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*” vào ngày 26/01/2016; bị Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” vào ngày 24/3/2016, tổng hợp với hình phạt 15 tháng tù bị xét xử vào ngày 26/01/2016, hình phạt phải chấp hành là 30 tháng tù, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 30/01/2018; bị Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa xử phạt 24 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*” vào ngày 19/6/2018, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 04/4/2020; bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 26 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*” vào ngày 19/5/2021, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/01/2023. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung hình phạt “*tái phạm nguy hiểm*” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo Đinh Thành L1: bị cáo đã cất giấu ma túy trên người và bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, khối lượng ma túy mà bị cáo cất giấu nhằm mục đích sử dụng là 0,319 gam. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa truy tố các bị cáo ra trước phiên tòa ngày hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa đối với các bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Ma túy là chất gây nghiện. Một khi đã sử dụng thì khó có thể từ bỏ được. Tệ nạn ma túy được xem là nguyên nhân làm suy giảm sức khỏe, suy thoái nòi giống; làm phát sinh các tệ nạn xã hội, tội phạm, ảnh hưởng nghiêm trọng trật tự, an toàn xã hội.

Các bị cáo là người thành niên, đang ở độ tuổi lao động nhưng lại lao vào con đường nghiện ngập. Để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo Đinh Văn T đã khởi xướng việc góp tiền để tìm mua ma túy về sử dụng, bị cáo L1 và L biết hành vi tìm mua ma túy nhằm mục đích tàng trữ là trái phép nhưng vẫn tiếp nhận ý chí và đồng ý, cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng lớn đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy mà Nhà nước, xã hội đang ra sức thực hiện.

Trong vụ án, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành tàng trữ trái phép chất ma túy nên thuộc trường hợp đồng phạm. Tuy nhiên, các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn nhưng cũng cần phân hóa hành vi, vai trò của từng bị cáo để khi quyết định có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Đầu tiên đối với bị cáo Đinh Văn T: bản thân bị cáo là người đã có 02 tiền án, bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi nào là đúng, hành vi nào là sai. Lẽ ra, sau những lần bị Tòa án xử phạt tù, bị cáo phải nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật để trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình, xã hội. Nhưng không làm được điều đó, chỉ vì thỏa mãn cơn nghiện (*nghiện ma túy và bắt đầu sử dụng từ năm 2017*), bị cáo đã khởi xướng việc tìm mua ma túy để sử dụng, lôi kéo bị cáo L1 (*nghiện và bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2013*), bị cáo L (*nghiện và bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2013*) cùng góp tiền để thực hiện hành vi phạm tội. Mặc dù L1 không có tiền nhưng vẫn đồng ý và được T đưa cho L1 số tiền 280.000 đồng để sử dụng mua ma túy, L1 đưa cho L1 số tiền 200.000 đồng để góp mua ma túy.

Đối với các bị cáo Nguyễn Thanh L và Đinh Thành L1: bản thân là người đã thành niên, hoàn toàn nhận thức được hành vi nào là vi phạm pháp luật. Các bị cáo đều là người đã có tiền án, đáng lẽ sau những lần bị Tòa án xử phạt tù, các bị cáo phải nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật để trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình, xã hội. Lẽ ra khi thấy bị cáo Tuấn khởi xướng đi mua ma túy về để tàng trữ, sử dụng, các bị cáo phải ngăn chặn việc khởi xướng của bị cáo T. Tuy nhiên, không làm được điều này, các bị cáo lại tiếp nhận ý chí và cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội cùng bị cáo T. Bên cạnh đó, bị cáo Đinh Thành L1 phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*tái phạm*” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 do bị Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa xử phạt 12 tháng tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” vào ngày 09/11/2021 nhưng chưa được xóa án tích.

Do đó, cần phải có một mức hình phạt nghiêm, tương xứng hành vi, vai trò của từng bị cáo, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội. Do tính chất, mức độ phạm tội và vai trò của bị cáo Nguyễn Thanh Lịch trong việc thực hiện hành vi phạm tội thấp hơn bị cáo Đinh Văn Tuấn nên mức hình phạt của bị cáo Nguyễn Thanh Lịch thấp hơn bị cáo Đinh Văn Tuấn.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét: trong quá trình điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, cần xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[4] Về hình phạt bổ sung, xét các bị cáo thuộc thành phần lao động tự do, làm thuê kiếm sống, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm của người liên quan:

- Bị cáo L1 khai, lượng ma túy bị thu giữ được bị cáo mua của người đàn ông lạ mặt tại khu vực nghĩa địa thuộc tổ dân phố 3, thị trấn Quy Đạt, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ. Do chưa xác định được họ tên, địa chỉ của người đàn ông lạ mặt bán ma túy cho bị cáo nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa chưa đủ cơ sở để điều tra, xử lý là phù hợp quy định pháp luật.

- Ngô Hữu Uyên có hành vi cho bị cáo Nguyễn Thanh L mượn xe mô tô biển số 73D1-194.30 nhưng không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện để đi mua ma túy, tàng trữ ma túy. Cho nên, trách nhiệm hình sự không đặt ra đối với ông Uyên là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Lượng ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang các bị cáo là vật cấm lưu hành; 01 bơm kim tiêm màu trắng, loại 03ml/cc bị thu giữ có giá trị chứng minh tội phạm, người phạm tội và không còn giá trị sử dụng. Vì vậy, tịch thu, tiêu hủy lượng ma túy, 01 bơm kim tiêm màu trắng, loại 03ml/cc bị thu giữ theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã giao trả cho ông Ngô Hữu Uyên xe mô tô biển số 73D1-194.30 bị thu giữ là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nên không đề cập xử lý lại.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo:

Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: bị cáo Đinh Văn T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 01/10/2023 (ngày một, tháng mười, năm hai nghìn không trăm hai mươi ba).

2. Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thanh L 05 (năm) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 01/10/2023 (ngày một, tháng mười, năm hai nghìn không trăm hai mươi ba).

3. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Đinh Thành L1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: bị cáo Đinh Thành L1 18 (mười tám) tháng tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 01/10/2023 (ngày một, tháng mười, năm hai nghìn không trăm hai mươi ba).

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021;

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ Số ma túy còn lại sau giám định chứa trong 01 bì thư dán kín, trên ghi nội dung “961/KL-KTHS” được niêm phong bằng các chữ ký của ông Lưu Đức Bình, Hoàng Khắc Tuấn, Ngô Văn Minh, Trương Thế Anh và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình;

+ 01 bơm kim tiêm màu trắng, loại 03ml/cc đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 30/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa).

5. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đinh Văn T, Nguyễn Thanh L và Đinh Thành L1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của ông Ngô Hữu Uyên là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Minh Hóa;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ Công an huyện Minh Hóa;
- CQTHAHS Công an huyện Minh Hóa;
- CQĐT Công an huyện Minh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Minh Hóa;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- UBND cấp xã nơi các BC cư trú;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Quốc Hoàn